TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN BIÊN** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2019/HS-ST
Ngày 22- 8- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Tảo;

2. Ông Trần Văn Dân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Huỳnh Như, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Đăng Kha - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2019/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Quang L, sinh ngày 10 tháng 6 năm 1985 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: Ấp T, xã TB, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn V và bà Nguyễn Thị N; bị cáo có vợ tên Lê Thị H và có 02 con; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/4/2019 cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm 1973; nơi cư trú: Tổ X, ấp N, xã TB, huyện B, tỉnh Tây Ninh (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị Lệ H:*

1. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1946;

2. Bà Phạm Thị Ngọc B, sinh năm 1950;

3. Ông Huỳnh Văn M (tên gọi khác: X), sinh năm 1969;

4. Chị Huỳnh Thị Hà G, sinh năm 1990;

5. Chị Huỳnh Thị Bích P, sinh năm 1991;

Cùng nơi cư trú: Tổ X, ấp N, xã TB, huyện B, tỉnh Tây Ninh.

Ông H, bà B, ông M, chị G có mặt; chị P vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 15/3/2019, tại ấp TK, xã TL, huyện B, Trần Quang L uống rượu cùng bà Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm 1973, ngụ ấp N, xã TB, huyện B, tỉnh Tây Ninh và ông Huỳnh Hữu L, sinh năm 1973, ngụ tại TĐ, xã TL, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, L nghỉ uống rượu và đi ngủ. Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, L điều khiển xe ô tô tải biển số 51C-314.04 chở bà H đi trên Quốc lộ 22B theo hướng từ khu vực Cứ 24 đến cửa khẩu XM. Bà H ngồi tại ghế phía trước bên phải xe (vị trí phụ lái), bà H và L không thắt dây an toàn. Khi đến đoạn đường cong trước Khu di tích Ban An ninh R thuộc ấp TĐ, xã TL, huyện B, tỉnh Tây Ninh, L không giảm tốc độ mà phanh xe gấp làm xe bị lật ngửa, văng vào hàng cây dầu trong lề đường bên trái hướng đi, lúc ngày khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày. Hậu quả, bà H bị thương nặng và được đưa đến Trung tâm y tế huyện TB để cấp cứu, sau đó được chuyển lên Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh. Đến 09 giờ 30 phút ngày 16/3/2019, bà H chết tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh. Tại cơ quan điều tra, Trần Quang L đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Mặt đường rộng 6,5m, không có vạch phân tuyến; tai nạn xảy ra trong khu vực không có dân cư, không có đèn đường, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn, có biển báo đường cong nằm ở hai hướng, có cọc tiêu; chọn mép lề bên phải hướng đi từ cửa khẩu XM về CR làm chuẩn. Ghi nhận tại hiện trường: Các dấu vết gồm 03 vết cày nằm hoàn toàn bên lề trái. Xe ô tô biển số 51C-314.04 nằm hoàn toàn vào phía bên trong lề bên trái của hướng đi, trong tình trạng lật ngửa (các bánh xe quay lên trời). Đo trục trước bên trái xe vào lề chuẩn là 2m40, do trục trước bên phải xe vào lề chuẩn là 1m70, đo trục sau bên phải xe vào lề chuẩn là 4m20. Tại ví trí xe lật có nhiều nhựa, kính vỡ.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 36/2019/TT ngày 22/3/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tây Ninh: Nguyên nhân bà Nguyễn Thị Lệ H chết là do đa chấn thương (vỡ lách, dập gan, dập cơ dạ dày, vỡ ruột non).

Kết luận giám định số 373/KL-KTHS ngày 22/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh: Mẫu máu ghi thu của Trần Quang L không có nồng độ cồn trong máu.

Kết luận giám định số 399/KL-KTHS ngày 29/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh: Chất màu đỏ dính trên miếng gạc y tế ghi thu trên trần cabin xe ô tô biển số 51C-314.04 là máu, thuộc máu người, nhóm máu A, cùng nhóm với nhóm máu của bà Nguyễn Thị Lệ H.

Trần Quang L có Giấy phép lái xe số 790103017837 do Sở giao thông vận tải Tây Ninh cấp (hạng A1, C). Theo Giấy chứng nhận kiểm định số 7192318 cấp đối với xe ô tô tải đông lạnh biển số 51C-314.04 có thời hạn đến ngày 02/6/2019.

* *Kết quả thu giữ, xử lý vật chứng:* Ngày 06/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Tây Ninh đã trả lại cho bị cáo Trần Quang L 01 (một) xe ôtô tải đông lạnh, nhãn hiệu HUYNDAI, loại PORTERII, màu sơn trắng, biển số 51C – 314.04, số máy: D4CB834056, số khung: KMFZSS7JP8U401803; 01 (một) giấy phép lái xe hạng C; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số 7192318 của xe ô tô 51C-314.04; 01 (một) biên lai thu tiền phí sử dụng đường bộ và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 130880 mang tên Huỳnh Phong V ngụ tổ Y, X, M, Thành phố Hồ Chí Minh.

* *Phần trách nhiệm dân sự:* Trần Quang L đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị Lệ H số tiền là 93.900.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bà H không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin bãi nại cho Trần Quang L.

Bản cáo trạng số 53/CT-VKS-KSĐT, ngày 25 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên đã truy tố bị cáo Trần Quang L về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Quang L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự và đề nghị: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Quang L từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù, miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo L.

* *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ Tố tụng hình sự: 01 (một) xe ôtô tải đông lạnh, nhãn hiệu HUYNDAI, loại PORTERII, màu sơn trắng, biển số 51C – 314.04, số máy: D4CB834056, số khung: KMFZSS7JP8U401803; 01 (một) giấy phép lái xe hạng C; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số 7192318 của xe ô tô 51C-314.04; 01 (một) biên lai thu tiền phí sử dụng đường bộ; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 130880 mang tên Huỳnh Phong V ngụ tổ Y, X, H, Thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Tây Ninh đã trả lại cho bị cáo Trần Quang L vào ngày 06/6/2019, nên không đặt ra giải quyết.

* *Bồi thường thiệt hại:* Ghi nhận bị cáo Trần Quang L đã bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 93.900.000 đồng và đồng ý tiếp tục bồi thường thêm số tiền 15.000.000 đồng.

Bị cáo Trần Quang L thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã truy tố. Tuy nhiên, hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là quá nặng, đề nghị

Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo vì hành vi của bị cáo là vô ý.

Người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo Trần Quang L bồi thường thêm 15.000.000 đồng tiền tổn thất về tinh thần và đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo L.

Kiểm sát viên tranh luận đối đáp ý kiến của bị cáo L: Hành vi của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội, làm chết một người và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo đúng quy định pháp luật, do đó hình phạt đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, không nặng.

Bị cáo Trần Quang L không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Quang L, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định bị cáo có tội: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 15/3/2019, Trần Quang L có giấy phép lái xe hạng A1 và C, điều khiển xe ô tô tải biển số 51C-314.04 chở bà Nguyễn Thị Lệ H lưu thông trên Quốc lộ 22B theo hướng từ khu vực Cứ 24 đến cửa khẩu XM. Khi đến đoạn có biển báo hiệu đường cong, trước Khu di tích Ban An ninh R thuộc ấp TĐ, xã TL, huyện B, tỉnh Tây Ninh, L không giảm tốc độ mà phanh xe gấp làm xe bị lật. Hậu quả, bà H tử vong do đa chấn thương vỡ lách, dập gan, dập cơ dạ dày, vỡ ruột non nên hành vi của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Do đó Bản Cáo trạng số 53/CT – VKS – KSĐT ngày 25/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố đối với bị cáo và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Trần Quang L là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng đến trật tự an

toàn xã hội tại địa phương. Tai nạn xảy ra do lỗi của bị cáo, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của mình gây ra.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hành phạt cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quang L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trong quá trình điều tra, bị cáo L đã bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 93.900.000 đồng để khắc phục hậu quả; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại và tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ngoài ra bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huy chương kháng chiến Hạng nhất; đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt áp dụng: Hành vi phạm tội của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội, hậu quả làm chết người, nên xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và đồng thời mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[6] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định "*Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*", tuy nhiên bị cáo Trần Quang L không có chức vụ hoặc hành nghề tài xế, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng: 01 (một) xe ôtô tải đông lạnh, nhãn hiệu HUYNDAI, loại PORTERII, màu sơn trắng, biển số 51C – 314.04, số máy: D4CB834056, số khung: KMFZSS7JP8U401803; 01 (một) giấy phép lái xe hạng C; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số 7192318 của xe ô tô 51C-314.04; 01 (một) biên lai thu tiền phí sử dụng đường bộ; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 130880 mang tên Huỳnh Phong V ngụ tổ Y, TX, M, Thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã trả lại cho bị cáo Trần Quang L vào ngày 06/6/2019, nên không đặt ra giải quyết.

[8] Bồi thường thiệt hại: Trong quá trình điều tra, bị cáo Trần Quang L đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 93.900.000 đồng (bao gồm: Chi phí hợp lý cho việc mai táng và bồi thường thiệt tổn thất về tinh thần). Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo L bồi thường thêm 15.000.000 đồng tổn thất về tinh thần, yêu cầu này phù hợp với quy định tại Điều 591 Bộ luật Dân sự và bị cáo L cũng đồng ý bồi thường, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Quang L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 đồng (15.000.000 đồng x 5%) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại các Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 và Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Trần Quang L 01 (một) năm tù** về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ",* thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 591 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Trần Quang L có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị Lệ H (ông Huỳnh Văn M, ông Nguyễn Văn H, bà Phạm Thị Ngọc B, chị Huỳnh Thị Hà G và chị Huỳnh Thị Bích P) số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Huỳnh Văn M, ông Nguyễn Văn H, bà Phạm Thị Ngọc B, chị Huỳnh Thị Hà G và chị Huỳnh Thị Bích P) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án (bị cáo Trần Quang L) còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 và Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Quang L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 (bảy trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Quang L, người đại diện hợp pháp của bị hại (ông Huỳnh Văn M, ông Nguyễn Văn H, bà Phạm Thị Ngọc B, chị Huỳnh Thị Hà G) được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng chị Huỳnh Thị Bích P vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV.TAT;
- Sở tư pháp Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện;
- Đội điều tra công an huyện Tân Biên;
- Nhà tạm giữ công an huyện Tân Biên;
- Văn phòng công an huyện Tân Biên;
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu THAHS;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

ĐÃ KÝ

Nguyễn Thị Thanh Thúy